

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 04-8-2020

V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

---

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Ngọc Loan

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Đinh Ngọc Hùng và ông Đặng Quang Hoạch

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Yên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Lê Trọng Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 941/2020/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 12 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 17/6/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 16/7/2020 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1986**

HKTT: 258, ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Hiện trú tại: 18/14, Khu phố 3, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

**- Bị đơn: Anh Trần Bình T, sinh năm 1982**

HKTT: 258, ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Chị H, anh T vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**- Trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn Đặng Thị H trình bày:** Chị và anh Trần Bình T tự nguyện kết hôn, được UBND xã Đồi 61, huyện Trảng Bom cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 04/12/2006. Vợ chồng anh chị chung sống có 02 con chung tên Trần Bình M, sinh ngày 15/12/2006 và Trần Đặng Minh K, sinh ngày 01/8/2013. Trong quá trình chung sống, anh chị không có tiếng nói chung, thường bất đồng về quan điểm sống nên thường hay cãi vã, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị không còn tình cảm thương yêu anh T nữa. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay, cháu M hiện sống với anh còn cháu K hiện đang sống với chị. Nay, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T. Chị yêu cầu anh T trực tiếp nuôi con chung tên

Trần Bình M, sinh ngày 15/12/2006 và chị trực tiếp nuôi con chung tên Trần Đặng Minh K, sinh ngày 01/8/2013, tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết, nợ chung không có.

**Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị đơn Trần Bình T vắng mặt nên không có lời trình bày.**

**Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến:** Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Đặng Thị H được ly hôn với anh Trần Bình T. Giao con chung tên Trần Bình M, sinh ngày 15/12/2006 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên Trần Đặng Minh K, sinh ngày 01/8/2013 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom. Chị Đặng Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Trần Bình T vắng mặt không có lý do nhưng tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T, căn cứ quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

[2.1] Về yêu cầu xin ly hôn: Quan hệ giữa chị H và anh T là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì anh chị lấy nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn. Chị H xin ly hôn vì cho rằng vợ chồng không hợp tính tình, không hiểu nhau dẫn đến việc thường xuyên cãi vã và không còn tình cảm thương yêu nhau. Tòa án đã nhiều lần hòa giải, thuyết phục chị đoàn tụ nhưng chị kiên quyết ly hôn. Anh T cũng không đến Tòa án để hòa giải thể hiện anh không có thiện chí đoàn tụ. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh T trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh T.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng anh chị chung sống có hai con chung tên Trần Bình M, sinh ngày 15/12/2006 và Trần Đặng Minh K, sinh ngày 01/8/2013. Chị H yêu cầu anh T nuôi con Trần Bình M, chị yêu cầu nuôi con Trần Đặng Minh K. Xét cháu Minh đang ở với anh T, cháu Khôi đang ở với chị H nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H. Giao cháu Trần Bình M, sinh ngày 15/12/2006 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Trần Đặng Minh K, sinh ngày 01/8/2013

cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

#### **Tuyên xử:**

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đặng Thị H. Chị Đặng Thị H được ly hôn với anh Trần Bình T.

**2.** Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Đặng Minh K, sinh ngày 01/8/2013; Anh Trần Bình T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Bình M, sinh ngày 15/12/2006. Tạm thời, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên kia. Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Về án phí: Chị Đặng Thị H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Đặng Thị H đã nộp theo biên lai thu số: 0007424, ngày 10/12/2019, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom qua nộp án phí ly hôn. Chị H đã nộp đủ án phí.

**4.** Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Đ, huyện T  
(GCNĐKKH số 119, quyền 01 năm 2016);
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Thị Ngọc Loan**

